

Số : 14 /2004/QĐ-UB

TP. Hồ Chí Minh, ngày 09 tháng 02 năm 2004

QUYẾT ĐỊNH CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ
Về ban hành Quy chế hoạt động của Ban chỉ đạo thực hiện
Pháp lệnh Bảo vệ bí mật Nhà nước trên địa bàn thành phố.

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003 ;
- Căn cứ Pháp lệnh Bảo vệ bí mật Nhà nước ngày 28 tháng 12 năm 2000 ;
- Căn cứ Nghị định số 33/2002/NĐ-CP ngày 28 tháng 3 năm 2002 của Chính phủ và Thông tư số 12/2002/TT-BCA (A11) ngày 13 tháng 9 năm 2002 của Bộ Công an hướng dẫn thi hành Pháp lệnh Bảo vệ bí mật Nhà nước ;
- Căn cứ Chỉ thị số 23/2003/CT-UB ngày 15 tháng 9 năm 2003 của Ủy ban nhân dân thành phố về triển khai thực hiện Pháp lệnh Bảo vệ bí mật Nhà nước ;
- Căn cứ Quyết định số 3842/QĐ-UB ngày 15 tháng 9 năm 2003 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố về thành lập Ban chỉ đạo thực hiện Pháp lệnh Bảo vệ bí mật Nhà nước ;
- Xét đề nghị của Giám đốc Công an thành phố tại Báo cáo số 159/BC-CATP (PA25) ngày 21 tháng 11 năm 2003 ;

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1.- Nay ban hành Quy chế hoạt động của Ban chỉ đạo thực hiện Pháp lệnh Bảo vệ bí mật Nhà nước trên địa bàn thành phố.

Điều 2.- Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3.- Chánh Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân thành phố, Thủ trưởng các sở-ngành thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các quận-huyện, phường-xã, thị trấn và các thành viên Ban chỉ đạo thực hiện Pháp lệnh Bảo vệ bí mật Nhà nước chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận :

- Như Điều 3
- Văn phòng Chính phủ
- Bộ Công an
- Cục Kiểm tra văn bản - Bộ Tư pháp
- Thường trực Thành ủy
- Thường trực Hội đồng nhân dân thành phố
- Thường trực Ủy ban nhân dân thành phố
- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố
- Văn phòng Thành ủy
- Ban An ninh Nội chính Thành ủy
- Ban Tư tưởng-Văn hóa Thành ủy
- Các Đoàn thể thành phố
- Các sở-ngành thành phố
- Viện Kiểm sát nhân dân thành phố
- Tòa án nhân dân thành phố
- VPHĐ-UB : Các PVP
- Các Tổ NCTH
- Trung tâm Lưu trữ, Trung tâm Tin học
- Lưu (PC/Tg)

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ
CHỦ TỊCH**

Lê Thanh Hải

QUY CHẾ
Về hoạt động của Ban chỉ đạo thực hiện
Pháp lệnh Bảo vệ bí mật Nhà nước.

(Ban hành kèm theo Quyết định số 14/2004/QĐ-UB,
ngày 09 tháng 02 năm 2004 của Ủy ban nhân dân thành phố)

Chương I
NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1.- Chức năng của Ban chỉ đạo :

Ban chỉ đạo thực hiện Pháp lệnh Bảo vệ bí mật Nhà nước thành phố Hồ Chí Minh (sau đây gọi tắt là Ban chỉ đạo) có chức năng tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố thực hiện công tác quản lý Nhà nước trong lĩnh vực bảo vệ bí mật Nhà nước ; có trách nhiệm hướng dẫn, kiểm tra đôn đốc, sơ kết, tổng kết công tác thực hiện Pháp lệnh Bảo vệ bí mật Nhà nước của cơ quan, ban, ngành, đoàn thể, lực lượng vũ trang từ cấp thành phố đến cơ sở, Ủy ban nhân dân các cấp (sau đây gọi tắt là các cơ quan, đơn vị) trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh.

Điều 2.- Nhiệm vụ của Ban chỉ đạo :

Ban chỉ đạo có nhiệm vụ tham mưu cho Ủy ban nhân dân thành phố thực hiện những nhiệm vụ sau :

1. Lập danh mục bí mật Nhà nước, thay đổi độ mật, giải mật bí mật Nhà nước trình Ủy ban nhân dân thành phố để kiến nghị cấp có thẩm quyền thẩm định và quyết định.

2. Đề xuất việc công bố, không công bố danh mục bí mật Nhà nước thuộc độ mật của các cơ quan, đơn vị trên địa bàn thành phố khi trình Bộ Công an quyết định (Khoản 2, Điều 5, Nghị định số 33/2002/NĐ-CP).

3. Tổ chức tập huấn, hướng dẫn các cơ quan, đơn vị tiến hành lập danh mục bí mật Nhà nước của cơ quan, đơn vị mình và xây dựng nội quy bảo vệ bí mật, quy chế sử dụng, lưu giữ, bảo quản, tiêu hủy tài liệu, vật mang bí mật Nhà nước.

4. Kiểm tra việc thực hiện Pháp lệnh Bảo vệ bí mật Nhà nước của các cơ quan, đơn vị trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh.

5. Sơ kết, tổng kết tình hình và báo cáo định kỳ về kết quả thực hiện Pháp lệnh Bảo vệ bí mật Nhà nước cho Ủy ban nhân dân thành phố.

Chương II

TRÁCH NHIỆM CỦA CÁC THÀNH VIÊN VÀ CHẾ ĐỘ CÔNG TÁC

Điều 3.- Trách nhiệm của các thành viên Ban chỉ đạo :

1. Trưởng Ban chỉ đạo chịu trách nhiệm trước Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố về điều hành hoạt động của Ban chỉ đạo ; tổ chức thực hiện các chức năng nhiệm vụ do Ủy ban nhân dân thành phố giao ; phân công cụ thể cho từng thành viên chịu trách nhiệm theo dõi một số lĩnh vực công tác và một số quận-huyện.

2. Phó Trưởng Ban thường trực có trách nhiệm trực tiếp giúp Trưởng Ban điều hành hoạt động của Ban chỉ đạo, đôn đốc kiểm tra việc triển khai thực hiện Pháp lệnh Bảo vệ bí mật Nhà nước trên địa bàn thành phố.

3. Phó Trưởng Ban thực hiện công tác do Trưởng Ban phân công theo chức năng, nhiệm vụ.

4. Ủy viên thường trực có trách nhiệm dự thảo văn bản, xây dựng kế hoạch hoạt động cụ thể của Ban chỉ đạo, soạn thảo báo cáo sơ kết, tổng kết, đánh giá tình hình triển khai thực hiện Pháp lệnh Bảo vệ bí mật Nhà nước tại thành phố Hồ Chí Minh ; tập hợp kết quả thẩm định danh mục bảo vệ bí mật Nhà nước của các cơ quan, đơn vị ; hoàn chỉnh các văn bản về chế độ bảo mật của các cơ quan, đơn vị, các quy chế về in ấn, lưu trữ, sử dụng tài liệu trình Ban chỉ đạo thẩm định trước khi trình Ủy ban nhân dân thành phố ban hành.

5. Các Ủy viên khác có nhiệm vụ thực hiện công việc được giao trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ của mình ; tham gia góp ý, thẩm định các quy chế, quy định, nội quy phục vụ cho việc thực hiện Pháp lệnh Bảo vệ bí mật Nhà nước tại các cơ quan, đơn vị.

Điều 4.- Chế độ công tác :

1. Ban chỉ đạo làm việc theo chế độ kiêm nhiệm công tác và được hưởng phụ cấp theo quy định của pháp luật.

2. Ban chỉ đạo làm việc theo chế độ tập thể và quyết định theo đa số. Các thành viên có quyền bảo lưu ý kiến của mình để đề nghị Ủy ban nhân dân thành phố xem xét.

3. Ban chỉ đạo họp định kỳ mỗi quý một lần để kiểm tra, đôn đốc tiến độ thực hiện Pháp lệnh Bảo vệ bí mật Nhà nước trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh.

4. Trường hợp đột xuất, Ban chỉ đạo sẽ triệu tập các thành viên theo yêu cầu của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố hoặc của Thường trực Ban chỉ đạo để giải quyết những vấn đề phức tạp phát sinh.

Điều 5.- Môi quan hệ công tác với cấp trên :

1. Đối với Bộ Công an : Chịu sự chỉ đạo về nghiệp vụ trong công tác quản lý Nhà nước về bảo vệ bí mật Nhà nước.

2. Đối với Thành ủy : Thực hiện đúng quy định của Thành ủy về công tác bảo vệ bí mật của Đảng ; chịu sự chỉ đạo của Thành ủy, Ban Thường vụ Thành ủy trong việc tập huấn, hướng dẫn công tác bảo vệ bí mật tài liệu của Đảng.

3. Đối với Ủy ban nhân dân thành phố : Ban chỉ đạo là cơ quan tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố thực hiện công tác quản lý Nhà nước về bảo vệ bí mật Nhà nước ; định kỳ và đột xuất báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố tình hình, kết quả thực hiện công tác bảo vệ bí mật Nhà nước trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh.

Điều 6.- Môi quan hệ công tác với các cơ quan, đơn vị :

1. Ban chỉ đạo phối hợp, hướng dẫn các cơ quan đơn vị lập danh mục bí mật Nhà nước của ngành, địa phương mình.

2. Chỉ đạo về nghiệp vụ đối với các cơ quan, đơn vị trong việc thực hiện công tác quản lý Nhà nước về bảo vệ bí mật Nhà nước.

**Chương III
KINH PHÍ HOẠT ĐỘNG**

Điều 7.- Kinh phí hoạt động của Ban chỉ đạo do ngân sách thành phố cấp trong kinh phí hoạt động thường xuyên của Công an thành phố.

Điều 8.- Sở Tài chính có trách nhiệm hướng dẫn và đảm bảo kinh phí cho hoạt động của Ban chỉ đạo.

**Chương IV
ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH**

Điều 9.- Trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị :

Thủ trưởng các sở-ngành thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các cấp nghiêm chỉnh chấp hành đúng những quy định của pháp luật về bảo vệ bí mật Nhà nước và bản Quy chế này.

Điều 10.- Tổ chức thực hiện :

1. Văn phòng Ban chỉ đạo thực hiện Pháp lệnh Bảo vệ bí mật Nhà nước thành phố Hồ Chí Minh được đặt trụ sở tại Công an thành phố, số 268, đường Trần Hưng Đạo, quận 1, ĐT : 8324428 - 8387453 ; Fax : 8352951.

2. Trưởng Ban chỉ đạo có trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện Quy chế này ; trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị và các thành viên Ban chỉ đạo phải kịp thời báo cáo, đề xuất Ủy ban nhân dân thành phố giải quyết./.

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ